

Số: 01/2026/QĐST-DS

Tuyên Quang, ngày 10 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - TUYÊN QUANG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Tô Đình Vĩ.

Thư ký phiên họp: Bà Anh Thị Thanh Tâm – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 - Tuyên Quang tham gia phiên họp: Bà Bàn Thị Xuân - Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Tuyên Quang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 05/2025/TLST- DS ngày 13 tháng 10 năm 2025 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích theo Quyết định mở phiên họp số: 01/2026/TLST-DS ngày 23 tháng 02 năm 2026.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Tẩn Dâu Q - sinh năm: 1985; Nơi cư trú: Thôn D, xã Q, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

Người bị yêu cầu tuyên bố mất tích: Chị Sùng Thị D, sinh năm: 1981; Nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Thôn D, xã Q, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của người yêu cầu anh T Dâu Q bày tỏ: Anh và chị Sùng Thị D, sinh năm 1981 cùng trú tại Thôn D, xã Q, tỉnh Tuyên Quang là vợ chồng. Trong thời gian chung sống anh và chị D có 03 con chung là cháu Tẩn Thị H, sinh ngày 29/6/2004, cháu Tẩn Thị L, sinh ngày 07/3/2008 và cháu Tẩn Phụng T1, sinh ngày 13/9/2010, hiện nay cháu H đã lớn và tự lập gia đình, còn 02 cháu L, T1 đang được anh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh và chị D chung sống hạnh phúc, đến khoảng đầu năm 2012 anh Q đi làm thuê xa nhà, khi đó chị D ở nhà, khoảng tháng 10 năm 2012 không biết vì lý do gì chị D đã bỏ nhà đi biệt tích, anh Q đã báo chính quyền địa phương, tổ chức tìm kiếm nhưng không có tin tức gì của chị D. Từ tháng 10 năm 2025, sau khi niêm yết các văn bản thông báo tìm kiếm người mất tích của Tòa án đến nay, gia đình, trong thôn cũng không ai có thông tin về chị Sùng Thị D. Đến thời điểm này chị D không có mặt tại địa phương.

Việc chị Sùng Thị D biệt tích được chính quyền địa phương, ông Lò Xín D1, trưởng thôn Dìn S xác nhận chị D đã đi khỏi nơi cư trú từ năm 2012, cho đến nay chị D không có mặt tại nơi cư trú và không có tin tức gì về chị D.

Ngày 24/10/2025, Tòa án nhân dân Tòa án nhân dân Khu vực 7 – Tuyên Quang đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích số 05/QĐ-TA để tìm kiếm chị Sùng Thị D trên phương tiện thông tin đại chúng, thông báo được đăng trên Công Lý ba số liên tiếp 88, 89 và 90 ra các ngày 31/10, 05/11 và 07/11/2025; phát sóng trên Đài tiếng nói Việt Nam (VOV2) vào 15 giờ 00 phút đến 16 giờ 00 phút ngày 03, 04, 05/11/2025.

Tại phiên họp người yêu cầu anh Tẩn Dâu Q vẫn giữ nguyên yêu cầu đề nghị Tòa án tuyên bố chị Sùng Thị D mất tích.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 - Tuyên Quang tham gia phiên họp:

- Về tố tụng, từ khi thụ lý vụ việc cho đến khi mở phiên họp và tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; người yêu cầu đã thực hiện đúng quy định của bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ Điều 68 Bộ luật dân sự; khoản 3 Điều 27, Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 149, các Điều 361, 367, 369, 370, 387, 388 và Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự sửa đổi bổ sung một số điều năm 2025; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Đề nghị chấp nhận đơn yêu cầu của anh T Dâu Quây yêu cầu tuyên bố một người mất tích đối với chị Sùng Thị D, sinh năm 1981; nơi cư trú cuối cùng: Thôn D, xã Q, tỉnh Tuyên Quang.

Về lệ phí và chi phí tố tụng khác: Anh Tẩn D2 Quây là dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn lệ phí dân sự sơ thẩm đề nghị miễn lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự cho anh Q.

Về chi phí thông báo trên B và Đ VOV anh Q tự nguyện chịu và đã nộp đủ, không có yêu cầu gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Tuyên Quang nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Tẩn Dâu Q, sinh năm 1985 có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Tuyên Quang tuyên bố chị Sùng Thị D mất tích, đây là việc dân sự không có tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án quy định tại khoản 3 Điều 27 của Bộ luật tố tụng dân sự, chị Sùng Thị D có nơi cư trú trước khi biệt tích tại thôn D, xã Q, tỉnh Tuyên Quang. Do đó căn cứ Điều 35, 39 và Điều 361 của Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15 ngày 25/6/2025 nên việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Tuyên Quang.

[2] Anh Tẩn Dâu Q, sinh năm 1985 và chị Sùng Thị D, sinh năm 1981, cùng trú tại thôn D, xã Q, tỉnh Tuyên Quang là vợ chồng. Anh Q cùng chị D đã tự nguyện đến Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Q, tỉnh Hà Giang (nay là xã Q, tỉnh

Tuyên Quang) đăng ký kết hôn ngày 07/01/2004 và có 03 con chung là Tần Thị H, sinh ngày 29/6/2004, cháu Tần Thị L, sinh ngày 07/3/2008 và cháu Tần Phụng T1, sinh ngày 13/9/2010. Năm 2012 do điều kiện kinh tế khó khăn anh Q đi làm thuê xa nhà để kiếm thêm thu nhập cho gia đình, khoảng tháng 10 năm 2012 chị D không biết vì lý do gì đã bỏ nhà đi biệt tích đến nay. Ngày 13/10/2025 Tòa án đã thụ lý đơn yêu cầu tuyên bố một người mất tích và ban hành Quyết định số 05/2025/QĐ-TA ngày 24/10/2025 về việc thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với chị Sùng Thị D. Thông báo được đăng trên Công Lý ba số liên tiếp 88, 89 và 90 ra các ngày 31/10, 05/11 và 07/11/2025; phát sóng trên Đài tiếng nói Việt Nam (VOV2) vào 15 giờ 00 phút đến 16 giờ 00 phút ngày 03, 04, 05/11/2025. Đến nay đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên, nhưng việc tìm kiếm chị Sùng Thị D vẫn không có kết quả xác thực chị D hiện nay đang ở đâu, chị D đã mất tích hơn 13 năm. Như vậy, có đủ cơ sở chấp nhận đơn yêu cầu của anh T Dâu Quây yêu cầu tuyên bố chị Sùng Thị D mất tích theo quy định tại Điều 68 của Bộ luật dân sự và Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện: Biên bản xác minh của Tòa án với trưởng thôn Dìn Sán nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích của chị Sùng Thị D xác nhận: Chị Sùng Thị D, sinh 1981 nơi cư trú cuối cùng thôn D, xã Q, huyện Q, tỉnh Hà Giang (nay là thôn D, xã Q, tỉnh Tuyên Quang) là vợ của anh Tần Dâu Q. Anh Q, chị D có 03 người con chung cháu Tần Thị H, sinh ngày 29/6/2004, cháu Tần Thị L, sinh ngày 07/3/2008 và cháu Tần Phụng T1, sinh ngày 13/9/2010, hiện nay cháu H đã lớn và tự lập gia đình, còn 02 cháu L, T1 đang được anh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Sùng Thị D đã vắng mặt tại địa phương từ năm 2012 đến nay, không có tin tức gì.

[4] Anh Tần D2 Quây không yêu cầu Tòa án áp dụng biện pháp quản lý tài sản của người bị yêu cầu tuyên bố mất tích, nên Tòa án không đặt ra để xem xét, giải quyết.

[5] Về lệ phí và chi phí tố tụng khác: Anh Tần D2 Quây là dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn lệ phí dân sự sơ thẩm nên chấp nhận miễn toàn bộ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự cho anh Q. Về chi phí thông báo trên B và Đ VOV anh Q tự nguyện chịu và đã nộp đủ, không có yêu cầu gì khác.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 68 của Bộ luật dân sự; khoản 3 Điều 27, điểm b khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 68, các Điều 361, 369, 370, 371, 372, 387, 388 và 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15 ngày 25/6/2025 ; khoản 2 Điều 12, Điều 14, khoản 5 Điều 16 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu của anh T Dâu Quây về việc yêu cầu tuyên bố chị Sùng Thị D mất tích.

Tuyên bố chị Sùng Thị D, sinh năm 1981; địa chỉ nơi cư trú trước khi biệt tích: Thôn D, xã Q, tỉnh Tuyên Quang mất tích.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Tân D2 Quầy được miễn toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Các đương sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Trường hợp họ không có mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự thì thời hạn đó được tính từ ngày họ nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Tuyên Quang;
- VKS Khu vực 7;
- Người yêu cầu;
- UBND xã Quân Bạ;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Tô Đình Vĩ